TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH
Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày: 30-01-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Minh

Bà Nguyễn Thị Nữ

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trương Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Quang Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Quang T, tên gọi khác: không, sinh ngày 20/10/1976 tại xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Phan Thị T1 (đã chết) và ông Trần Đình K; Có vợ: Chị Nguyễn Thị H và 03 con; Tiền sự: 02 (Ngày 03/10/2023 bị UBND xã C, huyện N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 17/QĐ-XPHC, nộp phạt ngày 04/10/2023; Ngày 19/10/2023 bị UBND xã C, huyện N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 19/QĐ-XPHC, nộp phạt ngày 19/10/2023); Tiền án: 01 (Ngày 26/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 61/2021/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2023, chưa được xóa án tích). Nhân thân: Ngày 28/3/2019 bị Công an huyện N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Quyết định số 79/QĐ-XPVPHC, nộp phạt ngày 28/3/2019; Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2023 đến nay; *Có mặt*

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1988; Trú tại: Xóm H, xã Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; *Vắng mặt*

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hồ Sỹ V, sinh năm 1983; Trú tại: Xóm H, xã Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; *Vắng mặt*

2. Anh Phan Đức T2, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn K, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; *Có mặt*

- Người làm chứng:

1. Chị Trần Thị Đ , sinh năm 1972; Trú tại: Thôn K, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; *Có mặt*

2. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1986; Trú tại: Số A- KP2A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; *Vắng mặt*

3. Anh Phan Mạnh C , sinh năm 1967; Trú tại: Thôn K, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; *Vắng mặt*

4. Anh Cao Đức T3, sinh năm 1982; Trú tại: Xóm V, D, D, Nghệ An; *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 19/10/2023, Trần Quang T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu NOUVO-5P11 màu vàng nâu, biển kiểm soát 37F2-578.43 (xe mượn của anh rể là anh Phan Đức T2) đi đến nhà vợ chồng anh Hồ Sỹ V và chị Nguyễn Thị H1 tại số D ngõ E đường M thuộc xã Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh để đòi thêm tiền công đã làm thuê trước đây. Khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến nhà anh V, T thấy cổng nhà không đóng, trong sân có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát 60B1- 154.67 của chị Nguyễn Thị H1 chìa khoá xe đang cắm ở ổ khoá điện. Quan sát thấy không có ai trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên mang về sử dụng. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37F2-578.43 đi đến đoạn đường đôi cách nhà anh V khoảng 200m dựng xe bên lề đường rồi đi bộ quay lại vào sân nhà anh V lấy trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 60B1- 154.67 dắt ra cổng nổ máy điều khiển xe đi đến khu vực cổng sau của Bệnh viện Đ1 thuộc xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh cất giấu. Sau đó, T đón xe taxi quay lại lấy xe mô tô biển kiểm soát 37F2-578.43 đi về xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. T nói dối anh Phan Đức T2 là vừa mua được một chiếc xe cũ ở thành phố H và nhờ anh T2 cùng T đi vào lấy xe về thì anh T2 đồng ý. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực cổng sau của Bệnh viện Đ1, khi Trần Quang T vừa điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60B1- 154.67 đã lấy trộm để đi về nhà thì bị tổ công tác Công an xã Đ, thành phố H phát hiện, yêu cầu Trần Quang T về trụ sở làm việc.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 47/KL-ĐGTS ngày 26/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố H kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, biển kiểm soát 60B1- 154.67 có trị giá là 6.000.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ tại Trần Quang T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ biển kiểm soát 60B1- 154.67 và trả lại cho người bị hại chị Nguyễn Thị H1, thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu NOUVO-5P11 màu vàng nâu biển kiểm soát 37F2-578.43 và trả lại cho chủ sở hữu anh Phan Đức T2. Còn 01 đĩa DVD-R chứa File video trích xuất hình ảnh Trần Quang T thực hiện hành vi trộm cắp được lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Thị H1 sau khi nhận lại tài sản bị mất trộm không có yêu cầu về bồi thường dân sự, anh Phan Đức T2 không có yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS-TPHT ngày 28/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trần Quang Thành về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Quang T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 19/10/2023. Hình phạt bổ sung: Không. Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng.

Tại phần tranh luận, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 19/10/2023, tại thôn H, xã Đ, thành phố H, tỉnh

Hà Tĩnh, Trần Quang T lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, biển kiểm soát 60B1- 154.67 trị giá 6.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị H1. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện. Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] **Về hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo nghề nghiệp không ổn định, đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là thỏa đáng.

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt; Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7] **Về xử lý vật chứng:** Cơ quan điều tra đã thu giữ tại Trần Quang T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ biển kiểm soát 60B1-154.67 và trả lại cho người bị hại chị Nguyễn Thị H1, thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu NOUVO-5P11 màu vàng nâu biển kiểm soát 37F2-578.43 và trả lại cho chủ sở hữu anh Phan Đức T2 là phù hợp. Đối với 01 đĩa DVD-R chứa File video trích xuất hình ảnh Trần Quang T thực hiện hành vi trộm cắp là chứng cứ chứng minh tội phạm cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

[8] Đối với anh Phan Đức T2 là người cho bị cáo mượn xe mô tô nhưng không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên không xử lý là phù hợp.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Trần Quang T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Trần Quang T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 19/10/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD-R chứa File video trích xuất hình ảnh Trần Quang T thực hiện hành vi trộm cắp.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ. (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Công an TP Hà Tĩnh; Trại tạm giam;
- THAPT; Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Huyền